Trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội Khoa Điện Tử Viễn Thông

====000=====



BÁO CÁO THỰC TẬP NHẬN THỨC

Giáo viên hướng dẫn :
Sinh viên :
Lớp :
MSSV :

Hà Nội , 7/2010

MỤC LỤC

A/ MỤC ĐÍCH THỰC TẬP
3/ NỘI DUNG
I/Công ty FPT Software (F-SOFT)-tòa nhà FPT đường Phạm Hùng-Cầu Giấy 3
1/ Giới thiệu về công ty
2/ Tổ chức
3/ Nhân lực
4/ Các lĩnh vực hoạt động chính của công ty
II/ Thực tập tại công ty viễn thông liên tỉnh VTN
1.Giới thiệu chung 9
2. Cơ cấu tổ chức
3. Các lĩnh vực hoạt động12
4. Chức năng, nhiệm vụ 13
5. Sự phát triển của công ty những năm gần đây13
III/ Công ty viễn thông quốc tế VTI Error! Bookmark not defined.
1.Giới thiệu chung về công ty15
2. Các lĩnh vự hoạt động Error! Bookmark not defined.
IV/ Các vị trí công việc mà khi ra trường sinh viên có thể xin vào làm tại công ty. Yêu cầu của nhà tuyển dụng đối với mỗi vị trí công việc đó bao gồm yêu cầu về kiến thức chuyên môn và yêu cầu về kỹ năng mềm. Và cảm nhận của sinh viên về đợt thực tập nhận thức tại công ty
1.Đối với công ty FPT-software19
2.Đối với công ty VTN20
3.Cảm nhận chung20

BÁO CÁO THỰC TẬP NHẬN THỨC

A/ MỤC ĐÍCH THỰC TẬP

Mục đích của đợt thực tập nhận thức là giúp sinh viên tìm hiểu thực tế hoạt động của một số công ty trong lĩnh vực điện tử - viễn thông, tìm hiểu các vị trí công việc sẽ làm trong tương lai và các yêu cầu về kỹ năng chuyên môn cũng như kỹ năng mềm để có thể đáp ứng được các vị trí công việc đó. Qua đợt thực tập nhận thức, sinh viên sẽ có định hướng rõ ràng hơn về nghề nghiệp, có động cơ học tập tốt hơn và có đam mê trong học tập.

B/NÔI DUNG

I/Công ty FPT Software (F-SOFT)-tòa nhà FPT đường Phạm Hùng-Cầu Giấy

1/Giới thiệu về công ty

FPT Software là một thành viên thuộc Tập đoàn FPT thành lập ngày 13/1/1999, hoạt động trong lĩnh vực gia công xuất khẩu phần mềm của Việt nam. Với các quy trình chuẩn của thế giới về sản xuất phần mềm, quản lý chất lượng và bảo mật thông tin như **CMMI-5**, ISO 9001:2000, ISO 27001:2005, FPT Software là một Công ty phần mềm có các quy trình chuẩn thế giới hàng đầu tại Việt nam. Hiện tại, FPT Software có 7 công ty thành viên tại Nhật bản, Singapore, Pháp, Mỹ, Malaysia, Úc, Việt nam và 3 chi nhánh tại Hà nội, Tp. HCM và Đà nẵng.

Thành phần ban lãnh đạo:

Chủ tịch hội đồng quản trị : Nguyễn Thành Nam

Tổng Giám Đốc : Bùi Thị Hồng Liên

Nhân sự : Khoảng 2700 người

Doanh thu : 42 triệu dola

Tầm nhìn của Tập đoàn FPT được viết ra ngay từ khi thành lập (năm 1988), xác định lý tưởng, hướng đi lâu dài và những giá trị cơ bản mà FPT cũng như mỗi thành viên luôn hướng tới.

Tầm nhìn FPT(Điều lệ năm 1988): FPT mong muốn trở thành một tổ chức kiểu mới, giàu mạnh, bằng nỗ lực lao động, sáng tạo trong khoa học, kỹ thuật và công nghệ, làm khách hàng hài lòng, góp phần hưng thịnh quốc gia, đem lại cho mỗi thành viên của mình điều kiện phát triển tốt nhất tài năng và một cuộc sống đầy đủ về vật chất, phong phú về tinh thần.

Sứ mệnh của F-Soft à mũi tiên phong trong công cuộc Toàn cầu hoá của FPT, FSOFT mong muốn lớn nhanh, mạnh để trong tương lai không xa trên bản đồ Trí tuệ Thế giới có tên Việt Nam, có tên FPT.

Các giá trị cơ bản của F-Soft

Các giá trị cơ bản là tài sản vô cùng quý báu mà mỗi người FSOFT đều trân trọng giữ gìn.

Làm khách hàng hài lòng: Tận tuy với khách hàng và luôn phấn đấu để đáp ứng tốt nhất những nhu cầu, vượt trên mong đợi của họ.

Con người là cốt lõi: Tôn trọng con người, tạo điều kiện cho các thành viên phát triển tối đa tài năng, đóng góp cho tổ chức và được đãi ngộ xứng đáng cả về vật chất và tinh thần

Chất lượng tốt nhất: Đảm bảo chất lượng tốt nhất trong mỗi sản phẩm, mỗi việc làm.

Đề cao đạo đức kinh doanh: Mỗi nhân viên là một đại diện của Công ty, có nghĩa vụ tuân thủ đạo đức kinh doanh cao nhất, luôn hợp tác, cởi mở và thân thiện với đồng nghiệp, đóng góp cho cộng đồng và xã hội.

Năm năm đầu , công ty có những mức tăng trưởng khó khăn do mới thành lập công ty có ít nhân lực, vốn ít và thiếu khinh nghiệm . Nhưng từ năm 2004 đến nay , công ty đã có những bước tăng trưởng vươt trôi.

2/ Tổ chức

Nguyên tắc tổ chức của công tý

FSOFT được tổ chức theo mô hình 5 lớp Công ty - Chi nhánh - Trung tâm - Phòng Sản xuất - Dự án theo nguyên tắc sau:

- Công ty là cơ quan cao nhất, điều hành chung. Chức danh điều hành cao nhất là Tổng Giám đốc.
- Chi nhánh là các Công ty con, thường có trụ sở riêng về địa lý.
 Chức danh: Giám đốc.
- Trung tâm (Group): Các Trung tâm Kinh doanh. Chức danh: Giám đốc Trung tâm.
- Phòng Sản xuất (Division): Các đơn vị trực tiếp sản xuất trong mỗi Trung tâm. Chức danh: Trường Phòng.
- Dự án: đơn vị sản xuất cơ bản. Chức danh: Giám đốc dự án, quản trị dự án.

Đầu năm 2006, FSOFT có 10 Trung tâm sản xuất, 6 tại Hà nội, 3 tại Tp. Hồ Chí Minh và 1 tại Thành phố Đà Nẵng.

Tai Hà nôi:

- G1: Thị trường Châu Âu (Anh Quốc), Châu Á Thái Bình Dương, Nhât Bản.
- G2: Thị trường Mỹ và Châu Á Thái Bình Dương
- G7: Thị trường Nhật (NTT-IT, IBM-Japan)
- G8: Thị trường Nhật (HitachiSoft)
- G13: Thị trường Nhật
- G21: Thị trường Nhật

Tại Tp. Đà Nẵng:

G5: Thị trường Nhật, Mỹ và Pháp

Tại Tp. Hồ Chí Minh:

- G3: Thị trường Châu Á Thái Bình Dương và Nhật Bản
- G6: Thị trường Châu Á Thái Bình Dương
- G9: Thị trường Nhật Bản (Hitachi Joho, Sanyo, NRI)

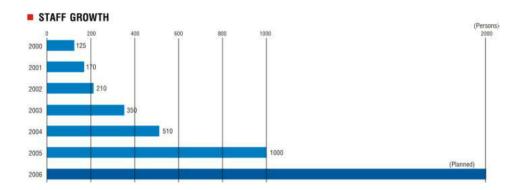
Hỗ trợ cho các đơn vị sản xuất là các Ban Bảo đảm Kinh doanh (Business Assurance) bao gồm các chức năng sau: Phát triển kinh doanh, Tài chính kế toán, Nhân sự đào tạo, Hành chính, Chất lượng, Quy trình, Truyền thông Nhật bản, Mạng và Công nghệ.

Công ty còn có 6 công ty cá nhân ở nước ngoài.

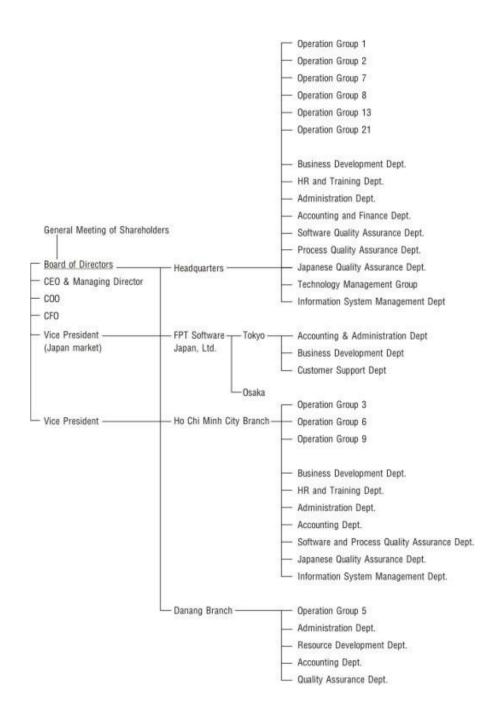
3/Nhân lực

Tính đến đầu năm 2006, FSOFT có khoảng hơn 1000 nhân viên, nhưng hiện nay con số này đã là gần 2700 nhân viên . Cùng với việc mở rộng thị trường trong những năm tới, FSOFT đang đứng trước một thách thức to lớn là đạt được mức tăng trưởng nhân lực 100 % mỗi năm

Sự phát triển nhân lực của F-Soft:



Sơ đồ tổ chức:



4/ Các lĩnh vực hoạt động chính của công ty

Công ty Cổ phần Phần mềm FPT là công ty chuyên về lĩnh vực gia công phần mềm, chính vì thế nên công ty cung cấp tất cả dịch vụ liên quan như

- Xuất khẩu phần mềm
- Giải pháp phần mềm
- Phân phối các sản phẩm công nghệ thông tin
- Tích hợp hệ thống
- Cung cấp các giải pháp ,dịch vụ viễn thông và internet
- Triển khai và Tư vấn dịch vụ ERP
- Phát triển hệ thống nhúng
- · Các dịch vụ khác

Lĩnh vực văn hóa

Công ty đã tham gia tích cực vào các hoạt động văn hóa xã hội. Công ty còn tổ chức được các câu lạc bộ sở thích: võ thuật, cuộc thi ảnh chào mừng ngày sinh nhat công ty . Để tạo môi trường dân chủ và cởi mở công ty còn lập trang chodua.com để các thành viên trong và ngoài công ty tự do góp ý giúp công ty ngày càng phát triển.

II/ Thực tập tại công ty viễn thông liên tỉnh VTN <u>1.Giới thiệu chung:</u>

Công ty viễn thông liên tỉnh VTN – tên giao dịch quốc tế là Viet Nam Telecom National , thành lập vào ngày 31-3-1990 là thành viên trực thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt nam VNPT .

Địa chỉ liện hệ:

Công ty Viễn thông liên tỉnh:

30 Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ

Địa chỉ:

Liêm, Hà Nội

Điện

+84 4 37876859

thoại:

+84 4 37876860

Fax: Website:

www.vtn.com.vn

Khu vực phía Bắc

Trung tâm Viễn thông khu vực I

Địa 97 Nguyễn Chí Thanh, Quận

chỉ: Đống Đa, Hà Nội

Điện

+84 4 38400147/38400113

thoại:

Fax: +84 4 38343615

Khu vực phía Nam

Trung tâm Viễn thông khu vực 2

Địa 137 Pasteur Quận 3 TP. Hồ Chí

chỉ: Minh

Điện

+84 8 38815269/38294179

thoại

Fax: +84 8 38815230

Khu vực miền Trung

Trung tâm Viễn thông khu vực 3

Địa 4 Ông ích Khiêm Thành phồ

chỉ: Đà Nẵng

Điện +84 511 3827905/3834190

thoại:

Fax: +84 511 3855001

Thống kê năm 2007 , tổng doanh thu của VTN đạt 1.723 tỉ đồng , năng suất lao động bình quân đạt 430 triệu / người / năm , đây thực sự là con số rất ấn tượng. Tổng số nhân viên trong công ty là khoảng hơn 4000 người

2. Cơ cấu tổ chức .

Ban lãnh đạo công ty:

Giám đốc công ty: Ông . Lương Mạnh Hoàng

Phó giám đốc : Ông . Lê Đức Hòa

Phó giám đốc : Ông .Nguyễn Thanh Long

Phó giám đốc: Ông . Phạm Thủy Phong

Mô hình tổ chức:



Khối chức năng bao gồm:

- Phòng đầu tư và xây dựng cơ bản
- Phòng hành chính quản trị
- Phòng kĩ thuật nghiệp vụ điều hành
- Phòng kế hoạch kinh doanh
- Phòng kế toán thống kê tài chính
- Phòng tố chức cán bộ lao động
- Phòng tổng hợp thi đua
- Phòng kiểm toán nội bộ

Khối sản xuất bao gồm:

- Trung tâm viễn thông khu vực I (Hà Nội)
- Trung tâm viễn thông khu vực II (Thành phố HCM)
- Trung tâm viễn thông khu vực III (Đà nẵng)
- Trung tâm thanh khoản
- Khối XDCB bao gồm:
- Ban quản lí dự án .

3. Các lĩnh vực hoạt động:

Công ty hoạt động trên những lĩnh vực chính sau:

- Tổ chức xây dựng , quản lí khai thác mạng lưới dịch vụ viễn thông liên tỉnh và cho thuê kênh viễn thông liên tỉnh.
- Tư vấn khảo sát thiết kế xây lắp chuyên ngành viễn thông.
- Xuất nhập khẩu kinh doanh vật tư thiết bị chuyên ngành viễn thông .

• Bảo trì các thiết bị chuyên ngành viễn thông.

Và cũng đã có những sản phẩm được khách hàng tin dùng như:

Truyền hình hội nghị Conferencing

- Điện thoại đường dài liên tỉnh PSTN
- Điện thoại đường dài liên tỉnh VoiIP 171
- Điện thoại thẻ trả trước 1719
- Mang riêng ảo MEGAWAN
- Kênh thuê riêng

4. Chức năng, nhiệm vụ:

Tổ chức, xây dựng , quản lý vận hành khai thác mạng lưới dịch vụ viễn thông liên tỉnh và cho thuê kênh viễn thông liên tỉnh.

Tư vấn, khảo sát thiết kế xây lắp chuyên ngành viễn thông .

Xuất khẩu, nhập khẩu kinh doanh vật tư thiết bị chuyên ngành viễn thông.

Bảo trì các thiết bị chuyên ngành viễn thông.

Kinh doanh các ngành nghề khác trong phạm vi pháp luật cho phép và thực hiện các nhiệm vụ tập đoàn giao.

5. Sự phát triển của công ty những năm gần đây:

Trải qua 18 năm hình thành và phát triển, VTN luôn giữ vững vai trò là trục xương sống của mạng Viễn thông quốc gia, đóng góp không nhỏ vào sự phát triển của ngành nói riêng và đất nước nói chung. Với quyết tâm và nỗ lực

của mình, chắc chắn VTN sẽ tiếp tục phát huy truyền thống, xứng đáng với 8 chữ vàng: "Trí tuệ - Năng động - Tiên phong - Vượt khó".

Năm 2007, cạnh tranh trên thị trường viễn thông Việt Nam ngày càng gay gắt, nhưng nhờ những đổi mới trong công tác kế hoạch - kinh doanh, Công ty VTN đã đạt được nhiều kết quả tích cực trên tất cả các mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng doanh thu năm 2007 của Công ty đạt 1.723 tỉ đồng, năng suất lao động bình quân đạt 430 triệu đồng/người/năm, tăng 12% so với năm 2006.

Bên cạnh các dịch vụ truyền thống như dịch vụ điện thoại đường dài liên tỉnh (PSTN, VoIP171), kênh thuê tiếng, các dịch vụ giá trị gia tăng 1800, 1900, 1719,... Công ty cũng chú trọng phát triển dịch vụ mới như MegaWAN, Nhắn tin cố định (Fixed SMS), Giải pháp mạng điện thoại nội bộ (IP Centrex)... Trong năm qua, VTN cũng đã tích cực giới thiệu các dịch vụ tới các khách hàng lớn như Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam, Ngân hàng Phát triển nhà Đồng bằng Sông Cửu Long, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và tham gia dự thầu cung cấp dịch vụ cho một số dự án lớn của các bộ, ngành.

Mạng viễn thông liên tỉnh trong năm 2007 cũng tiếp tục được đầu tư mở rộng, tăng cường độ vững chắc, hiện đại, đồng bộ. Thiết bị truyền dẫn trên tuyến trục Bắc-Nam với công nghệ DWDM đã được nâng cấp lên 40Gb/s với chức năng đảm bảo thông tin cho Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ và một số tỉnh, thành trên dọc tuyến và Tây Nguyên.

Theo ông Hoàng, VTN mới có hơn 10 khách hàng lớn nhưng gần đây, rất nhiều doanh nghiệp lớn và cơ quan nhà nước đã liên hệ về dịch vụ. Thị trường có khả năng tăng trưởng 100-200% từ nay đến năm 2010, trong đó khối cơ quan chính phủ được coi là lực đẩy chính. Tốc độ phát triển này có thể chững lại sau năm 2010 khi dịch vụ đã trở nên phổ biến. Từ 2005 đến nay VTN đã đầu tư khoảng 50 triệu USD cho dịch vụ hội nghị truyền hình. Hạ tầng cho dịch vụ này của Công ty trải khắp 64 tỉnh, thành phố và cung cấp ra cả nước ngoài. VTN có hình thức cho thuê đường truyền theo từng lần hội nghị truyền hình hoặc thuê bao theo tháng. Ngoài ra, VTN còn cho thuê cả thiết bị tiến hành hội nghị truyền hình.

III/ Công ty viễn thông quốc tế VTI 1. Giới thiệu chung về công ty:

1.Giới thiệu chung:

Công ty Viễn thông Quốc tế, tên giao dịch quốc tế là Vietnam Telecom International (viết tắt là "VTI"), được thành lập ngày 31/3/1990, là một đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam nay là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

Công ty Viễn thông Quốc tế có trụ sở đặt tại số 97 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.

Cơ cấu tổ chức

BAN GIÁM ĐÓC

CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG				
Phòng Kinh doanh Hợp tác quốc tế		Phòng Kỹ thu	uật Nghiệp vụ	
Phòng Tiếp thị Bản hàng		Phòng Tài chính Kế toán Thống kế		
Phòng Tổ chức Cán bộ và Lao động Tiền lương		Phòng Kế hoạch		
Phòng Đầu tư Phát triển		Phòng Tin học		
Phòng Thanh toán Quốc tế		Phòng Kiểm toán Nội bộ		
Phòng Hành chính Quần trị		Ban quản lý các dự án Viễn thông Quốc tế		
Phòng Tổng hợp				
CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC				
Trung tâm Viễn thông Quốc tế khu vực 1	Trung tâm Viễn thông Quốc tế khu vực 2	Trung tâm Viễn thông Quốc tấ khu vực 3	Trung tâm Thông tìn vệ tinh	

Một số mốc phát triển

1990	Tháng 3	Đưa vào khai thác trạm mặt đất tiêu chuẩn A tại Hà Nội (HAN-1A)
1990	Tháng 7	Đưa vào khai thác trạm mặt đất tiêu chuẩn B tại Đà Nẵng (DNG-1B)
1991	Tháng 10	Đưa vào khai thác tổng đài cổng quốc tế tại TP.Hồ Chí Minh.
1992	Tháng 6	Đưa vào khai thác tổng đài cổng quốc tế tại Hà Nội.
1994	Tháng 10	Số hoá toàn bộ mạng lưới viễn thông quốc tế của VTI
1995	Tháng 4	Chính thức cung cấp dịch vụ thuê kênh riêng quốc tế
1995	Tháng 6	Triển khai dịch vụ HCD đầu tiên với Telstra (Úc) và US Sprint (Hoa Kỳ)

1995	Tháng 10	Đưa vào khai thác hệ thống các trạm mặt đất tiêu chuẩn A tại Bình Dương (SBE-1A, SBE-2A và SBE-3A)		
1995	Tháng 11	Đưa vào khai thác hệ thống cáp quang biển TVH - hệ thống cáp quang biển quốc tế đầu tiên của Việt Nam kết nối ba nước Thái Lan - Việt Nam – Hồng Công.		
1996	Tháng 4	Đưa vào khai thác tổng đài cổng quốc tế tại TP. Đà Nẵng		
1996	1996 Tháng 10	Đưa vào khai thác hệ thống VSAT DAMA với trạm chủ đặt tại TP.HCM.		
		Chính thức cung cấp dịch vụ thuê kênh riêng qua VSAT		
1997	Tháng 5	Dịch vụ quay số 800 lần đầu tiên được mở với AT& T (Hoa Kỳ)		
1999	Tháng 7	Đưa vào khai thác hệ thống cáp quang biển quốc tế SMW-3 kết nối Việt Nam với gần 40 nước Á – Âu.		
1999	Tháng 11	Bắt đầu cung cấp dịch vụ thu phát hình di động qua trạm VSAT Flyaway.		
2001	Tháng 9	Trở thành nhà cung cấp dịch vụ viễn thông quốc tế đầu tiên tại Việt Nam cung cấp dịch vụ VoIP quốc tế.		
2005	Tháng 5	Bắt đầu cung cấp dịch vụ Advantage Collect và Credit Call với đối tác BBG (Hoa Kỳ)		
2005	Tháng 8	Bắt đầu cung cấp dịch vụ VSAT IP băng rộng		
2006	Tháng 11	Đưa vào khai thác tuyến cáp quang đất quốc tế Việt Nam – Trung Quốc với đối tác China Unicom		
2007	Tháng 1	Bắt đầu cung cấp dịch vụ I-VPN/MPLS với đối tác Verizon Business (VzB)		
2008	Tháng 4	Quản lý, khai thác, kinh doanh vệ tinh Vinasat-1		

2.Các lĩnh vực hoạt động:

Công ty Viễn thông Quốc tế là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trên phạm vi toàn quốc trong các lĩnh vực sau:

- Tổ chức, xây dựng, vận hành, khai thác mạng viễn thông quốc tế;
- Cung cấp các dịch vụ viễn thông quốc tế;
- Tư vấn, khảo sát, thiết kế, xây lắp chuyên ngành thông tin liên lạc;
- Xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh thiết bị chuyên ngành viễn thông;
- Bảo trì các trang thiết bị chuyên ngành thông tin liên lac.

Cùng với mạng lưới viễn thông hiện đại; đội ngũ nhân viên gần 1400 người có trình độ cao, kinh nghiệm lâu năm, phong cách làm việc nhiệt tình và chuyên nghiệp, Công ty Viễn thông Quốc tế cam kết mang đến cho Quý khách những dịch vụ chất lượng đẳng cấp quốc tế.

Đóng vai trò như một gateway của cả nước.VTI có những trang thiết bị và dịch vụ nhằm phục vụ tốt cho mọi khách hàng.

Đặc biệt khai thác thiết bị đầu cuối ,các loại database cần trung thu phát.

Chảo 1 :đường kính 11m ,băng tần C(4-6 G),nhiệm vụ thu phát dải tần thấp có góc phương vị cố định,tự động quay theo vệ tinh(10phút/1lần).Có sử dụng máy phát trong nhà ở 18°C).Data được phát liên tục,ngoài ra còn có 1 chảo đường kính 4,5m với nhiệm vụ phát sóng trực tiếp hội nghị...

Trạm Bts sử dụng maganer control.điều khiển các luồng dữ liệu vào ra trạm.

Đông thời có 2 chảo làm nhiệm vụ:điều khiển vệ tinh quay theo quỹ đạo,giám sát phân bố băng tần,soi nhiễu.Phục vụ khai thác tốt vệ tinh Vinasat1.

Chảo 2,đường kính 10m,băng tần KA(25-27 G). Nhiệm vụ chính phát ở dải băng tần cao,hệ thống cung cấp điện ngoài trời. ngoài ra còn hệ thống 6 chảo 1,2m làm nhiệm vụ khai thác thiết bị đầu cuối, modem IP,..

Chảo 3 đường kính 18m băng tần C,KU,nhiệm vụ phát dải tần thấp và trung bình

3.các vị trí công việc

VTI là doanh nghiệp thuộc tập đoàn VNPT là 1 doanh nghiệp nhà nước, nhu cầu tuyển dụng cũng tương đối lớn. Đặc biệt hiện tại trạm ở Quế Dương điều khiển dự án Vinasat 1 gồm 8 nữ, 13 nam. Họ đều là những kĩ sư của đại học Bách Khoa HN, Học viện Kĩ Thuật Quân Sự. Cơ hội rất lớn sinh viên mới ra trường. Yêu cầu về ứng viên, thành thạo ngoại ngữ, giỏi các môn cơ sở như lí thuyết truyền tin, lí thuyết trường.. Có khả năng giải quyết ứng phó với tình huông mới xảy ra. Các kỹ năng mềm chủ yếu là làm việc nhóm, giải quyết vấn đề tập thể.

IV/ Các vị trí công việc mà khi ra trường sinh viên có thể xin vào làm tại công ty. Yêu cầu của nhà tuyển dụng đối với mỗi vị trí công việc đó bao gồm yêu cầu về kiến thức chuyên môn và yêu cầu về kỹ năng mềm. Và cảm nhận của sinh viên về đợt thực tập nhận thức tại công ty.

1.Đối với công ty FPT-software:

Để phục vụ mục tiêu tăng trưởng, FSOFT luôn cần tuyển thêm người cho mọi vị trí công việc, đặc biệt là các vị trí sản xuất như Quản trị dự án (Project Manager), Đội trưởng (team leader), Kỹ sư lập trình (developer), Kỹ sư test (tester), Chuyên viên Kiểm soát Chất lượng (SQA) và Cán bộ truyền thông (Japanese Communicator).

Các vị trí cần tuyển của FSOFT được chia làm 2 loại chính: công việc thường xuyên (permanent) và công việc tạm thời (contractor). Các công việc tạm thời là các công việc ngắn hạn (thường từ 1 tháng đến 1 năm)

Ngoài ra, FSOFT còn có các chương trình định kỳ cho sinh viên thực tập (internship). Mục đích của chương trình là tuyển chọn những sinh viên khá giỏi, tạo điều kiện cho họ sớm tiếp xúc với môi trường sản xuất phần mềm chuyên nghiệp, với mong muốn sau khi ra trường họ có thể ở lại Công ty và bắt tay vào việc ngay lập tức. Trong quá trình thực tập, SVTT có quyền tham gia mọi hoạt động của công ty và được hưởng lương nếu tham gia vào các dự án.

Qua đó chúng ta nhận thấy công việc trong Fsoft rất đa dạng và phong phú nhưng cũng như đã giới thiệu ở trên Fsoft là công ty về giải pháp phần mềm – một ngành đòi hỏi yêu cầu khá cao chính vì thế nên công ty cũng có những yêu

cầu đòi hỏi dành cho những vị trí trong công ty. Trước hết công ty đòi hỏi người xin việc có kĩ năng chuyên môn đạt yêu cầu qua những đợt thi tuyển do công ty tổ chức , sau đó là những kĩ năng khác như ngoại ngữ , kĩ năng mềm , đặc biệt là kĩ năng làm việc theo nhóm và đặc biệt là sự đam mê trong công việc. Nhờ vậy mà sinh viên có cơ hội tiếp cận gần hơn với nền công nghiệp phát triển và thành viên trong công ty trưởng thành tương ứng với công ty.

2.Đối với công ty VTN:

Cũng như công ty FPT- software, công ty viễn thông liên tỉnh luôn tuyển thêm nhân viên và luôn đào tạo thêm đội ngũ cán bộ của mình. Công ty không tuyển nhân viên thực tập mà tuyển nhân viên có trình độ ki thuật, có kinh nghiệm làm việc tốt, có sự say mê trong công việc và có bằng ngoại ngữ với trình độ tiếng anh bằng B trở lên, sinh viên tốt nghiệp bằng khá trở lên.

Bởi vậy sinh viên mới ra trường rất khó khi xin được vào làm trong công ty. Nhưng những ai có mục đích phấn đấu thì đây là một môi trường làm việc tốt. Chúng ta có thể học hỏi và làm việc rất hiệu quả.

3. Cảm nhận chung:

Đợt thực tập đã giúp em biết được phần nào công việc của mình và giúp em định hướng được những kĩ năng cần thiết trong công việc, em nhận thấy rằng đây là một môi trường tốt cho những sinh viên ra trường cũng như sinh viên muốn đi làm thêm để lấy kinh nghiệm với một môi trường làm việc khoa học, chuyên nghiệp, hợp lí giúp phát triển tốt năng lực của mỗi thành viên.

Qua đấy, chúng ta có thể chọn cho mình có những định hướng nghề nghiệp, phù hợp nhất với khả năng và nguyện vọng và những kiến thức cần học hỏi trong tương lai. Để bắt kịp với những thay đổi công nghệ mà khách hàng yêu cầu, cũng như nhu cầu thăng tiến, các nhân viên làm việc cũng sẽ thường xuyên được phát triển bản thân, đào tạo kỹ năng mới. Trong quá trình làm việc, đóng góp cho Công ty, nhân viên có những quyền lợi tương xứng, bao gồm thu nhập, khen thưởng.

Em xin chân thành cám ơn các thầy Hà Duyên Trung cùng các thầy cô trong khoa . Đồng thời em xin chân thành cám ơn ban lãnh đạo các công ty

FPT-software ,VTN, VTI và các anh chị đã trực tiếp hướng dẫn và tạo điều kiện chúng em hoàn thành tốt quá trình thực tập này. Chúng em xin chân thành cám ơn!